

Số: **05/2024/QĐST-DS**

Điện Biên, ngày 01 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*) Nguyên đơn: Ông **Giàng A V** (Tên gọi khác: Giàng Chồng V1) Sinh năm: 1980; Ông **Chớ Cháng D** (Tên gọi khác: Chớ A) - Sinh năm: 1983; Ông **Chớ A L** - Sinh năm: 1988; Ông **Giàng A C** - Sinh năm: 2001; Ông **Hồ A S** (Tên gọi khác: Hồ Giảng S1) - Sinh năm: 1978; Ông **Chớ A H** - Sinh năm: 1996; Ông **Cháng A T** - Sinh năm: 2000; Ông **Chớ A S2** - Sinh năm: 1988; ; Ông **Hồ A C1** - Sinh năm: 2004; Ông **Hồ A C2** - Sinh năm: 1995; Ông **Chớ A T1** - Sinh năm: 1999;

Cùng địa chỉ: Bản S, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên.

- Người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn Chớ C (Chớ A), Chớ A, Giàng A C, Hồ A S (Hồ Giảng S1), Chớ A, Cháng A T, Chớ A, Hồ A C1, Hồ A C2, Chớ A: Ông **Giàng A V** (Tên gọi khác: Giàng Chồng V1); Sinh năm: 1980; Địa chỉ: Bản S, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên

*) Bị đơn: Ông **Quàng Tiến D1** - Sinh năm: 1986; Nơi ĐKKHKT: Bản N, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở hiện nay: Bản C, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Ông Quàng Tiến D1 có trách nhiệm trả cho ông Giàng A V (Giàng Chồng V1), Chớ Cháng D (Chớ A), Chớ A, Giàng A C, Hồ A S (Hồ Giảng S1), Chớ A,

Cháng A T, Chó A, Hồ A C1, Hồ A C2, Chó A tổng số tiền thuê kéo cáp quang là: **39.000.000 đồng** (Ba mươi chín triệu đồng).

Kể từ sau ngày 24/01/2024 cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, ông Quảng Tiến D1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Việc giải quyết số tiền 39.000.000 đồng (Ba mươi chín triệu đồng) cho từng người (Trong số 11 người: G (Giàng Chồng V1), Chó C (Chó A), Chó A, Giàng A C, Hồ A S (Hồ Giàng S1), Chó A, Cháng A T, Chó A, Hồ A C1, Hồ A C2, Chó A) cụ thể như thế nào các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, nguyên đơn ông Giàng A V (Giàng Chồng V1), Chó Cháng D (Chó A), Chó A, Giàng A C, Hồ A S (Hồ Giàng S1), Chó A, Cháng A T, Chó A, Hồ A C1, Hồ A C2, Chó A là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm. Do vậy miễn án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho nguyên đơn ông V1, D, L, C, S1, H, T, S2, C1, C2, T1.

Căn cứ vào khoản 3, 5 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị đơn ông Quảng Tiến D1 phải chịu 487.500 đồng (Bốn trăm tám mươi bảy nghìn, năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự - người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên;
- THADS huyện ĐB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Tuyền